

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên dự toán mua sắm: Cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp và dịch vụ bảo vệ tại Bệnh viện Phụ sản Thái Bình trong 12 tháng.
- Tên gói thầu: Gói thầu số 01: Cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp và dịch vụ bảo vệ tại Bệnh viện Phụ sản Thái Bình trong 12 tháng.
 - + Lô 01: Cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp
 - + Lô 02: Cung cấp dịch vụ bảo vệ
- Chủ đầu tư: Bệnh viện Phụ sản Thái Bình
- Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Phụ sản Thái Bình. Địa chỉ: Số 530A, Đường Lý Bôn, Phường Trần Hưng Đạo, Tỉnh Hưng Yên
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi, trong nước, qua mạng.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn 01 túi hồ sơ
- Nguồn vốn: Nguồn vốn từ giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và các nguồn thu hợp pháp khác của Bệnh viện Phụ sản Thái Bình năm 2025.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Tháng 11 năm 2025
- Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định
- Thời gian thực hiện gói thầu: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

2. Mục tiêu công việc:

Cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp và dịch vụ bảo vệ tại Bệnh viện Phụ sản Thái Bình trong 12 tháng

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1. Mã phần (lô) PP2500539013 - Lô 01: Cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp:

3.1.1. Nhân lực:

3.1.1.1. Yêu cầu kỹ thuật

- Nhân sự trong độ tuổi lao động (theo Bộ luật lao động), Có căn cước công dân, giấy khám sức khỏe đủ điều kiện lao động, không trong thời gian truy cứu trách nhiệm hình sự

- Được đào tạo về vệ sinh môi trường bề mặt, quy trình vệ sinh bệnh viện và quản lý chất thải y tế bệnh viện do đơn vị có chức năng đào tạo cấp theo Hướng dẫn vệ sinh môi trường bề mặt trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ban hành kèm theo quyết định 3916/QĐ-BYT ngày 28/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế

- Nhân lực làm việc phải đạt sức khỏe tối thiểu loại 3 theo quyết định số 1613/BYT-QĐ ban hành ngày 15/8/1997

3.1.1.2. Mô tả vị trí công việc

Theo sự phân công, điều động của Phòng điều dưỡng, đảm bảo phục vụ công tác vệ sinh môi trường Bệnh viện với:

+ Tổng diện tích sàn cần vệ sinh khoảng: 14.000m² (đã bao gồm 3 toà nhà, cầu thang bộ, cầu thang nổi)

+ Ngoại cảnh khoảng 4.000m²

STT	Phạm vi cung cấp dịch vụ chi tiết cho từng bộ phận, khoa phòng	Số lượng người	Phân bổ thời gian làm việc	Vị trí làm thêm
1	NHÀ B			
	Tầng 1: Khoa hỗ trợ sinh sản – Khám yêu cầu; Trung tâm sàng lọc; chuẩn đoán trước sinh và sơ sinh; Khoa sản 1	2	* Làm hành chính theo giờ Sáng: (6h-11h) Chiều: (13h-16h) * Ca trực: Trưa: (11h-13h) Tối: (16h30-21h30)	- Sảnh chờ, hành lang trước - sau - Khu vệ sinh chung - Cầu thang bộ, 2 thang máy - Tập kết đồ rác
	Tầng 2: Khoa sơ sinh; Khoa Sản 1	2	* Thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, tết: Nghỉ luân phiên, đi làm tối thiểu 50% nhân sự	- Sảnh chờ, hành lang chung - Khu vệ sinh chung - Cầu thang bộ, hành lang nối sang nhà C - Tập kết, đồ rác
	Tầng 3: Khoa Phụ 2	2		- Sảnh chờ, hành lang trước - sau - Khu vệ sinh chung - Cầu thang bộ, hành lang nối sang nhà C - Tập kết, đồ rác
	Tầng 4: Khoa Dược; Khoa Phụ 1	2		- Sảnh chờ, hành lang trước - sau - Khu vệ sinh chung - Cầu thang bộ - Tập kết, đồ rác
2	NHÀ C			
	Tầng 1: Khoa chuẩn đoán hình ảnh, Phòng vật tư thiết bị y tế, Quầy trực	2	* Làm hành chính theo giờ Sáng: (6h-11h) Chiều: (13h-16h)	- Sảnh chờ, hành lang trước - sau - Khu vệ sinh chung - Cầu thang bộ

	thanh toán viện phí; Phòng trực BHYT		* Ca trực: Trưa: (11h-13h) Tối: (16h30-21h30)	- Quầy thanh toán viện phí trước nhà C - Tập kết đồ rác
	Tầng 2: Khoa đẻ, Trung tâm cấp cứu, phòng hành chính	2	* Thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, tết: Nghỉ luân phiên, đi làm tối thiểu 50% nhân sự	- Sảnh chờ, hành lang trước - sau - Khu vệ sinh chung - Cầu thang bộ, - Tập kết, đồ rác
	Tầng 3: Khoa Gây mê hồi sức	2		- Sảnh chờ, hành lang trước - sau - Khu vệ sinh chung - Cầu thang bộ, - Tập kết, đồ rác
	Trực nhà (B+C) cố định nhân sự	1		Thực hiện vệ sinh theo yêu cầu của Khoa
NHÀ KHÁM VÀ ĐIỀU HÀNH (NHÀ A)				
3	Tầng hầm: Quầy đón tiếp, Khoa kiểm soát nhiễm khuẩn, Quầy thuốc, Quầy tiện ích	2		- Sảnh chờ, hành lang trước - sau - Khu vệ sinh chung - Cầu thang bộ, - Tập kết, đồ rác
	Tầng 1: Khoa khám bệnh, Khoa xét nghiệm siêu âm	1	* Làm hành chính theo giờ Sáng: (6h-11h) Chiều: (13h-16h)	- Sảnh chờ, hành lang trước - sau - Khu vệ sinh chung - Cầu thang bộ, - Tập kết, đồ rác
	Tầng 2: Khoa Sản 2	3	* Ca trực: Trưa: (11h-13h) Tối: (16h30-21h30)	- Sảnh chờ, hành lang trước - sau - Khu vệ sinh chung - Cầu thang bộ, cầu thang nổi sang nhà C - Tập kết, đồ rác
	Tầng 3: Khoa Sản 2	3	* Thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, tết: Nghỉ luân phiên, đi làm tối thiểu 50% nhân sự	- Sảnh chờ, hành lang trước - sau - Khu vệ sinh chung - Cầu thang bộ, cầu thang nổi sang nhà C - Tập kết, đồ rác
	Tầng 4: Các phòng khu hành chính	2		- Sảnh chờ, hành lang trước - sau - Khu vệ sinh chung

				- Cầu thang lên tầng mái - Vệ sinh mái phơi (bao gồm rác, khu vực thoát nước...)
	Trục nhà A cố định nhân sự	1		Thực hiện vệ sinh theo yêu cầu của Khoa
4	Ngoại cảnh trong toàn Bệnh viện	2		Khu vực phía ngoài, trước sau các toà nhà, đường đi vào cổng, khuôn viên bồn cây, khu tập kết rác
5	Giám sát	1		
	Tổng cộng	30		

- Thời gian làm việc: Nhà thầu bố trí nhân viên làm việc hàng ngày tại Bệnh viện (kể cả ngày lễ, ngày tết, chủ nhật....), theo khung giờ làm việc của bệnh viện. Đối với một số khoa đặc thù, thời gian làm việc sẽ được quy định cụ thể khi ký hợp đồng.

- Đối với vệ sinh buồng bệnh nhân, buồng thủ thuật, hành lang: Yêu cầu phải làm vệ sinh trước giờ hành chính tối thiểu 15 phút.

- Đối với thu gom rác: Thời gian thu gom tại các khoa, phòng trước giờ hành chính tối thiểu 30 phút. Trong giờ hành chính khi rác đầy túi phải thu gom luôn.

- Nhà thầu đề xuất thời gian làm việc và nghỉ giữa giờ cụ thể đáp ứng yêu cầu và đảm bảo mỗi công nhân làm việc đủ 8h/ngày.

3.1.2. Kế hoạch công việc:

STT	Khu vực được vệ sinh	Nội dung công việc	Tần suất			Ghi chú
			Hàng ngày	Tuần	Tháng	
1	Hành lang lối đi công cộng	Thu gom rác nội	X			Và khi bản
		Đánh sàn bằng máy đánh sàn chuyên dụng	X			
		Lau sàn bằng cây lau ướt	X			
		Lau sàn bằng cây lau khô	X			
		Thu gom và vận chuyển rác tới nơi quy định	X			
		Lau hệ thống kính, cửa kính, vách kính	X			
		Lau các biển báo, bình chữa cháy, bảng công tác đèn	X			

		Lau tường (Làm sạch vách tường, chân tường, vết ố, bẩn...)	X			
		Lau vết bẩn, ố bám trên sàn	X			
		Lau ghế chờ, khu vực lan can	X			
		Quét mạng nhện trần, tường, lồng bảo vệ đèn			X	
		Lau cửa kính chính, cửa chớp, cửa sổ và các kệ kính cửa sổ	X			
		Vệ sinh thùng đựng rác thải	X			
		Vệ sinh, thu gom rác chậu cây cảnh	X			
		Lau quạt làm mát, quạt hút gió: Tháo, làm sạch, lắp quạt			X	
		Làm sạch cửa kính phía ngoài		X		
		Vệ sinh tổng thể		X		
		Kiểm tra và làm sạch suốt thời gian làm việc	Thường xuyên			
2	Cầu thang bộ	Quét mạng nhện tường, trần			X	Và khi bẩn
		Hệ thống cửa kính, cửa chớp	X			
		Tẩy các vết bẩn trên sàn, tường, cầu thang	X			
		Lau sạch các vết bám trên bậc cầu thang	X			
		Lau sạch tay vịn, song chắn cầu thang	X			
		Thu gom rác nổi bằng chổi	X			
		Lau sàn bằng cây lau ướt	X			
		Lau sàn bằng cây lau khô	X			
		Thu gom và vận chuyển rác tới nơi quy định				
		Đánh bóng sàn cầu thang định kỳ			X	
		Vệ sinh tổng thể		X		
Kiểm tra và làm sạch suốt thời gian làm việc	Thường xuyên					
3	Cầu thang máy	Tẩy các vết dơ trên sàn, tường, góc thang máy	X			Và khi bẩn
		Thu gom rác nổi bằng chổi	X			
		Thu gom rác nổi bằng chổi	X			
		Lau sàn bằng cây lau ướt	X			
		Lau hệ thống cửa và rãnh cửa	X			
		Vệ sinh trần, thành cầu thang máy, bảng điều khiển bằng hoá chất	X			
		Thu gom và vận chuyển rác tới nơi quy định	X			
		Vệ sinh tổng thể		X		
		Kiểm tra và làm sạch suốt thời gian làm việc	Thường xuyên			
4	Khu vệ sinh chung	Quét mạng nhện tường, trần thạch cao			X	Và khi bẩn
		Lau hệ thống kính chiếu sáng và kệ ô thoáng		X		
		Lau hệ thống quạt thông gió		X		
		Vệ sinh tường, chân tường, trần	X			
		Thu gom rác nổi	X			
		Lau sàn bằng cây lau sàn chuyên dụng	X			
		Vệ sinh hệ thống các thiết bị vệ sinh: Bồn cầu, bồn tiểu nữ, bệ tiểu nam, bồn rửa tay, gương, nhà tắm bằng hoá chất chuyên dụng	X			
		Lau cửa ra vào, cửa sổ, cửa chớp	X			
		Lau các biển chỉ dẫn, biển báo	X			

		Khử mùi, tiệt trùng bằng hoá chất chuyên dụng	X			
		Cọ rửa thùng rác	X			
		Tẩy vết ố của nhà vệ sinh, sàn	X			
		Thay mới xà phòng	X			
		Thông tắc cống (Nếu đơn giản)	Khi cần thiết			
		Thu gom và vận chuyển rác tới nơi quy định	X			
		Kiểm tra và làm sạch suốt thời gian làm việc	Thường xuyên			
6	Khu vực phòng bệnh thường	Lau cửa ra vào, cửa sổ, cửa chớp	X			Và khi cần, có yêu cầu của nhân viên y tế; Khi bệnh nhân ra viện, chuyển phòng
		Quét mạng nhện tường, trần thạch cao, quạt trần, bóng đèn			X	
		Thu gom rác nổi bằng tải âm	X			
		Lau sàn phòng bệnh bằng cây lau và hoá chất chuyên dụng	X			
		Lau tủ đầu giường bệnh nhân	X			
		Lau giường bệnh nhân		X		
		Làm sạch nhà vệ sinh	X			
		Tẩy vết ố bẩn của phòng bệnh, nhà vệ sinh	X			
		Vệ sinh mái ngoài của khoa		X		
		Lau bồn rửa tay, gương (nếu có)	X			
		Khử mùi, tiệt trùng bằng hoá chất chuyên dụng	X			
		Thu gom và vận chuyển rác tới nơi quy định	X			
		Vệ sinh tổng thể		X		
		Kiểm tra và làm sạch suốt thời gian làm việc	Thường xuyên			
7	Khu vực phòng bệnh chăm sóc đặc biệt/ cấp cứu	Quét mạng nhện tường, trần thạch cao, quạt trần, bóng đèn			X	Và khi cần, có yêu cầu của nhân viên y tế/ bệnh nhân; Khi bệnh nhân chuyển khoa phòng, khi cần.
		Thu gom rác nổi bằng tải âm	X			
		Lau sàn bằng cây lau sàn và hoá chất chuyên dụng	X			
		Lau tủ đầu giường bệnh nhân	X			
		Lau giường, cang bệnh nhân	X			
		Đồ dịch, khử mùi, khử trùng bình hút	X			
		Đánh cọ rửa dép đi trong phòng bằng xà phòng và dung dịch tiệt khuẩn	X			
		Lau cửa ra vào, cửa sổ, cửa chớp, rèm cửa	X			
		Lau các vết bẩn trên tường, chân tường	X			
		Làm sạch nhà vệ sinh (nếu có)	X			
		Vệ sinh tổng thể		X		
Kiểm tra và làm sạch suốt thời gian làm việc	Thường xuyên					
8	Phòng mổ, phòng đẻ, phòng thủ thuật	Quét mạng nhện tường, trần thạch cao, bóng đèn, quạt			X	Và khi cần, khi cần; Khi
		Thu gom rác nổi bằng tải âm	X			
		Lau sàn bằng cây lau sàn và hoá chất chuyên dụng	X			
		Lau cửa ra vào, cửa sổ, cửa chớp	X			
		Đánh sàn của lối đi công cộng bằng máy chuyên dụng	X			
		Quạt treo tường, quạt đảo trần nhỏ, quạt thông gió: tháo quạt, làm sạch, lắp quạt		X		

		Vệ sinh phòng sau mỗi ca mô/ca đẻ/ ca thủ thuật: Thu gom rác và thay túi đựng rác, tải mặt sàn đến tường, đổ dịch bình hút và khử khuẩn bình, thu gom đồ vải và áo phẫu thuật viên	X			có yêu cầu của Nhân viên y tế	
		Làm sạch, khử mùi nhà vệ sinh	X				
		Vệ sinh giá để dụng cụ vô khuẩn tại phòng để dụng cụ vô khuẩn	X				
		Vệ sinh giá để giày, dép tại phòng thay đồ của PTV, phòng đẻ	X				
		Đánh cọ rửa dép đi chuyên dụng trong các phòng bằng xà phòng và dung dịch tiệt khuẩn	X				
		Vệ sinh, khử khuẩn cáng/bàn đẻ	X				
		Làm sạch sàn khu vực ngoài các phòng mổ, khu vực rửa tay, khử khuẩn dụng cụ	X				
		Vệ sinh tại nơi tập kết rác, đồ vải bẩn	X				
		Vận chuyển rác, áo phẫu thuật viên đã sử dụng đến nơi tập kết rác của khoa	X				
		Vệ sinh thùng rác và thay túi đựng rác	X				
		Vận chuyển rác tới nơi tập kết rác của bệnh viện	X				
		Vệ sinh tổng thể		X			
		Kiểm tra và làm sạch suốt thời gian làm việc	Thường xuyên				
		9	Các phòng chức năng: Hội trường, phòng thanh toán, phòng nhân viên	Quét mạng nhện tường, trần thạch cao, bóng đèn, quạt			
Tẩy các vết ố, bẩn bám trên sàn	X						
Thu gom rác nội	X						
Lau sàn bằng cây lau và hoá chất chuyên dụng	X						
Lau cửa sổ, cửa ra vào, cửa chớp, rèm cửa	X						
Khử mùi, vệ sinh bằng hoá chất chuyên dụng	X						
Vệ sinh thùng rác và thay túi đựng rác	X						
Lau bàn ghế, các tủ	X						
Làm sạch, khử mùi, tiệt trùng nhà vệ sinh	X						
Vệ sinh bồn rửa tay, gương	X						
Thu gom và vận chuyển rác tới nơi quy định	X						
Vệ sinh tổng thể				X			
Kiểm tra và làm sạch suốt thời gian làm việc	Thường xuyên						
10	Phòng để dụng cụ, phương tiện	Quét mạng nhện tường, trần thạch cao, bóng đèn, quạt			X	Và khi cần, có yêu cầu	
		Tẩy các vết ố, bẩn bám trên sàn	X				
		Thu gom rác nội	X				
		Lau sàn bằng cây lau và hoá chất chuyên dụng	X				
		Lau cửa sổ, cửa ra vào, cửa chớp, rèm cửa	X				
		Khử mùi, vệ sinh bằng hoá chất chuyên dụng	X				
		Vệ sinh thùng rác và thay túi đựng rác	X				
		Lau bàn ghế, các tủ	X				
		Làm sạch, khử mùi, tiệt trùng nhà vệ sinh	X				
		Vệ sinh bồn rửa tay, gương	X				
		Thu gom và vận chuyển rác tới nơi quy định	X				
		Vệ sinh tổng thể		X			

		Kiểm tra và làm sạch suốt thời gian làm việc	Thường xuyên					
11	Các phòng chuyên môn: phòng khám, phòng xét nghiệm, phòng khử trùng	Quét mạng nhện tường, trần thạch cao, bóng đèn, quạt			X	Và khi bản, có yêu cầu của Nhân viên y tế		
		Tẩy các vết ố, bẩn bám trên sàn	X					
		Thu gom rác nổi	X					
		Lau sàn bằng cây lau và hoá chất chuyên dụng	X					
		Lau cửa sổ, cửa ra vào, cửa chớp, rèm cửa	X					
		Khử mùi, vệ sinh bằng hoá chất chuyên dụng	X					
		Vệ sinh thùng rác và thay túi đựng rác	X					
		Lau bàn ghế, các tủ	X					
		Làm sạch, khử mùi, tiệt trùng nhà vệ sinh	X					
		Vệ sinh bồn rửa tay, gương	X					
		Thu gom và vận chuyển rác tới nơi quy định	X					
		Vệ sinh tổng thể		X				
		Kiểm tra và làm sạch suốt thời gian làm việc		Thường xuyên				
		12	Khu vực ngoại cảnh	Quét, thu gom rác, vận chuyển rác ở sân trước, sân sau, các đường đi xung quanh toà nhà tới nơi quy định	X			
Thu gom rác và vận chuyển rác	X							
Cắt tỉa cây/hoa, nhặt rác, lá rụng ở bồn cây, tiểu cảnh	X							
Thu gom rác, làm sạch các bậc tam cấp	X							
Vệ sinh các thùng rác, nơi tập kết rác bệnh viện	X							
Thu gom rác, làm sạch khu vực phía ngoài bệnh viện: vỉa hè, bãi đậu xe bệnh nhân/ nhân viên, bãi đậu xe ô tô	X							
13	Khu vực tầng hầm và khu vực đồ rác	Đánh sàn tầng hầm bằng máy chuyên dụng			X	Và khi bản, có yêu cầu		
		Vệ sinh sàn của tầng hầm	X					
		Thu gom rác nổi tại tầng hầm	X					
		Vận chuyển rác về nơi tập kết rác	X					
		Khử mùi, tiệt trùng tầm hầm	X					
		Vệ sinh tổng thể		X				
		Kiểm tra và làm sạch suốt thời gian làm việc		Thường xuyên				
Khắc phục các sự cố về công tác vệ sinh, xử lý chất thải								

3.1.3. Máy móc, dụng cụ, hoá chất dùng trong vệ sinh bệnh viện:

Stt	Hạng mục	Đvt	Số lượng yêu cầu tối thiểu	Mô tả	Yêu cầu chung về tiêu chuẩn
I	Thiết bị thi công chủ yếu (Quy định tại Chương III)				
1	Máy chà sàn	chiếc	2	Chiều rộng làm việc: 550 mm Khả năng làm sạch lên đến: 2300(m ² /h) Thời gian vận hành liên tục: 10h Dung tích bình dung dịch làm	- Máy móc còn mới, còn khấu hao và sử dụng tốt. Có tài liệu chứng minh về nguồn gốc, xuất xứ

				sạch : 37,5 Dung tích bình chứa nước hồi lại: 37,5 Tốc độ chuyển tiếp : 0/4(km/h) Độ ồn: ≤ 73db/A Điện áp: 220V/50Hz Động cơ chân không : 1100W Động cơ bàn chải : 1100W	- Nhà thầu chứng minh năng lực bảo trì thiết bị (Bao gồm khả năng thay thế, sửa chữa, duy tu bảo dưỡng thiết bị đảm bảo 100% thiết bị vận hành tốt trong quá trình thực hiện hợp đồng, thời gian khắc phục/ thay thế sửa chữa không quá 48h)
2	Máy hút bụi	chiếc	2	Công suất hoạt động: 2200W Công suất chứa bụi: 21 lít	
II Dụng cụ vật tư tiêu hao (Số lượng tối thiểu sử dụng trong 12 tháng)					
1	Xe làm buồng đựng đồ làm vệ sinh	chiếc	15	Xe làm buồng đựng đồ làm vệ sinh 0.5m3 Xe đẩy 3 tầng di chuyển dễ dàng, thuận tiện, khung xe làm bằng thép tráng Epoxy Kích thước: 88x25x55cm	- Nhà thầu cung cấp dụng cụ bảo đảm mới 100% khi đưa vào sử dụng - Đối với những vật tư tiêu hao đảm bảo thay mới trong 3-6 tháng hoặc khi đã cũ/gãy/hỏng/rách không thể sử dụng (thay thế ngay lập tức để bảo đảm nhân viên có dụng cụ để thực hiện công việc)
2	Gậy lau sàn	chiếc	30	bằng Inox dài 1,5m	
3	Đầu lau sàn	chiếc	60	Gồm kẹp giẻ bằng nhựa tốt. Đầu lau bằng sợi đặc biệt siêu nhẹ thấm hút nước tốt, chiều dài sợi 20cm	
4	Xô đựng nước	chiếc	30	Xô 14 - 20 lít dày bằng nhựa Song Long/ Việt Nhật	
5	Giỏ vắt	chiếc	30	Được làm bằng chất liệu nhựa cao cấp. Đường kính giỏ	
6	Tay gạt kính	chiếc	30	Bằng Inox chiều dài 35cm	
7	Bông gạt kính	chiếc	30	Bao gồm tay cầm chữ T bằng nhựa cao cấp, bông gạt bằng sợi bông công nghiệp chiều dài 35 cm	
8	Dụng cụ gạt sàn	chiếc	15	Đầu gạt bằng nhựa cao cấp, Bàn gạt bằng cao su dài 55cm	
9	Gậy gạt sàn	chiếc	15	Cán bằng Inox cao cấp dài 1,5m	
10	Khung đẩy khô	chiếc	15	Khung đẩy khô bằng inox dài 60cm, rộng 20cm	

				Cán bằng inox cao cấp dài 1,5m
11	Giẻ đẩy khô	chiếc	30	Bằng sợi đặc biệt siêu nhẹ thấm hút nước tốt dài 60cm, rộng 20cm
12	Miếng giáp dùng để cọ rửa	miếng	30	Bằng búi inox/ giáp xanh
13	Dao cạo sàn	chiếc	30	Bằng thép không gỉ
14	Các lọ chia hoá chất	lọ	60	Bằng nhựa chai 1-1,5l
15	Khăn lau đa năng trắng	chiếc	50	- Dùng cho khu hành chính
16	Khăn lau đang năng xanh	Chiếc	100	- Dùng cho khu buồng bệnh
17	Khăn lau đa năng đỏ	Chiếc	100	- Dùng cho khu nhà vệ sinh
18	Khăn thô	chiếc	50	Bằng sợi bông công nghiệp
19	Chổi cước	chiếc	100	Cán bằng nhựa dài 80cm, đầu chổi bằng cước dẻo
20	Mo hút rác	chiếc	50	Bằng nhựa Song Long/ Việt Nhật cán dài 80cm
21	Chổi chíp	chiếc	30	Chất liệu: bông đót, cán bằng nhựa PE chắc chắn
22	Cọ Toilet	chiếc	100	Cọ tròn bằng nhựa
23	Thang nhôm	chiếc	1	Thang gấp bằng nhôm dài 2m
24	Phớt trần	chiếc	30	Đầu chổi bằng lông gà/ búi cước tròn. Cán nổi dài 5m
25	Biển báo sàn ướt	Cái	20	Biển báo nhựa PVC màu vàng, chữ đen đậm
III	Hoá chất (Số lượng tối thiểu sử dụng trong 12 tháng)			

1	Power Bac hoặc tương đương	lít	50	Dùng đánh nhà vệ sinh, bệ sứ, bồn rửa tay, bồn rửa mặt.....	<p>- Hoá chất có nguồn gốc, tem mác, HDSĐ, xuất xứ rõ ràng, còn hạn sử dụng. Có tài liệu công bố rõ ràng thành phần, tác dụng, chỉ định của NSX</p> <p>- Hoá chất, chế phẩm khử khuẩn sử dụng phải đúng theo quy định của Bộ Y tế</p> <p>- Hoá chất sử dụng phù hợp bề mặt vật liệu cần vệ sinh tại BV, đảm bảo vệ sinh sạch sẽ, có mùi thơm dễ chịu, không tổn hại tuổi thọ các bề mặt và phải có chứng nhận của nơi sản xuất</p> <p>- Số lượng hoá chất sử dụng phải đáp ứng đủ số lượng cho diện tích Bệnh viện</p>
2	Power Lemon hoặc tương đương	lít	50	Dùng để lau kính, đánh bóng inox	
3	Clo hoặc tương đương	lít	9	Dùng để tẩy nhà vệ sinh	
4	Javen 10-12% hoặc tương đương	lít	50	Dùng để đánh các vết ố lâu ngày, tẩy nền tường	
5	VIM hoặc tương đương	lít	50	Dùng tẩy bồn cầu	
6	Daybreak hoặc tương đương	lít	5	Nước lau sàn	
7	Power Floral hoặc tương đương	lít	5	Nước lau sàn, diệt khuẩn trong phòng bệnh, khử mùi hôi	
8	Xà phòng	kg	15	Bột giặt Ômô hoặc tương đương	
IV	Bảo hộ lao động (Số lượng tối thiểu sử dụng trong 12 tháng)				
1	Quần áo CN	Bộ	60	- Nhà thầu tự đảm bảo cung cấp, chịu trách nhiệm về chất lượng đồ bảo hộ lao động cho nhân viên, bảo đảm sạch sẽ	
2	Giày, ỦNG	Đôi	30		
3	Thẻ	Cái	30		

4	Găng tay cao su dày	Đôi	120	gọn gàng không để ảnh hưởng đến hình ảnh của Bệnh viện.
5	Khẩu trang y tế	Hộp/ 50 cái	120	

Yêu cầu về hóa chất sử dụng cho gói thầu:

- Nhà thầu có bản danh sách hóa chất đề xuất sử dụng cho công việc làm sạch hàng ngày tại Bệnh viện Phụ sản Thái Bình khi thực hiện dịch vụ (nêu rõ số lượng, tên hóa chất, nguồn gốc/xuất xứ, quy cách, thông số kỹ thuật, liều sử dụng, địa điểm sử dụng)

- Hoá chất khử khuẩn phải được cấp phép lưu hành theo quy định của Bộ Y tế.

Pha dung dịch vệ sinh bề mặt và dung dịch khử khuẩn môi trường theo nồng độ và tỷ lệ hướng dẫn của nhà sản xuất.

3.1.3. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm Yêu cầu chung về dịch vụ vệ sinh công nghiệp tại Bệnh viện

- Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn lao động khi thực hiện gói thầu.

- Đảm bảo vệ sinh môi trường nhằm tránh gây thiệt hại về tài sản và người tại nơi làm việc và khu vực lân cận.

- Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc bảo vệ tài sản, nguyên vật liệu và máy móc thiết bị đưa vào sử dụng cho việc thực hiện gói thầu.

+ Giám sát theo dõi những khối lượng do mình thực hiện trong thời gian thực hiện.

+ Nếu Chủ đầu tư nhận thấy nhân sự của Nhà thầu có hành vi sai phạm hoặc không thực hiện đúng các nhiệm vụ được giao thì trong vòng 24 giờ, Nhà thầu phải thay nhân sự khác đáp ứng yêu cầu kể từ khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư.

+ Nhà thầu phải báo cáo các chi tiết về bất kỳ tai nạn, hư hỏng hoặc sự cố khẩn cấp nào trong quá trình triển khai. Trong trường hợp có tai nạn nghiêm trọng, hoặc sự cố khẩn cấp, Nhà thầu phải báo cáo ngay lập tức bằng các phương tiện nhanh nhất sẵn có.

- Khi bề mặt sàn nhà, bàn ghế có dính máu hoặc dịch cơ thể phải được xử lý theo quy định.

- Tuân theo đúng nguyên tắc làm vệ sinh từ vùng có nguy cơ thấp đến vùng có nguy cơ cao, từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài

- Áp dụng phương pháp lau ẩm, không được quét khô trong các khu vực chuyên môn, buồng người bệnh nằm (trừ khu ngoại cảnh).

- Thường xuyên thay khăn lau, dung dịch khử khuẩn làm sạch và giặt, làm khô khăn lau sau khi sử dụng.

- Người làm vệ sinh phải mang phương tiện phòng hộ cá nhân thích hợp

3.1.4. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

3.1.4.1. Kết quả kiểm tra, nghiệm thu của dịch vụ:

Danh mục dịch vụ	Yêu cầu về chất lượng
1. Sảnh ra vào, sảnh chờ, hành lang, cầu nối các toà nhà	
1.1. Bề mặt cửa/ Khung cửa	- Không có bụi và vết bẩn
1.2. Sàn	- Sàn nhẵn không có bụi và vết bẩn - Vết bẩn nhám không xuất hiện trên mặt sàn - Sàn được phủ bằng vinyl không được có vết bẩn nhìn thấy được bằng mắt thường
1.3. Tường/Vách ngăn	- Không có bụi và vết bẩn - Khung cửa vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn
1.4. Kính/ Cửa sổ	- Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám
1.5. Thiết bị/ Nội thất (Bao gồm giường, tủ, bàn ghế...)	- Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám
1.5. Công tắc/Bảng chỉ dẫn	- Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám
1.6. Lan can	- Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám
1.7. Cuộn dây vòi cứu hoả/Bình cứu hoả	- Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám
2. Nhà vệ sinh	
2.1. Bề mặt cửa/Khung cửa/ Cửa sổ	- Không có bụi và vết bẩn
2.2. Sàn (bao gồm cả nắp thoát nước)	- Không có bụi, bùn đất, vết bẩn và không trơn trượt
2.3. Vách ngăn/ Tường	- Không có bụi và vết bẩn
2.4. Gương/	- Không có bụi và vết bẩn
2.5. Thiết bị/nội thất/ công tắc/ổ điện/bảng chỉ dẫn	- Không có bụi và vết bẩn
2.6. Chậu rửa tay/Bàn chậu	- Không có bụi và vết bẩn - Vòi nước không có vết bẩn, cặn - Không có tóc và rác trên lưới lọc trong lỗ thoát nước
2.7. Bồn cầu/ Nắp bồn cầu	- Lòng bồn cầu không có vết bẩn - Không có mùi hôi - Không xuất hiện cặn đá vôi - Bên ngoài bồn cầu không có bụi và vết bẩn - Cả mặt trên và mặt dưới nắp bồn cầu không có bụi và vết bẩn
2.8. Thiết bị xả nước	- Cản gạt của thiết bị xả nước, bể nước gắn thấp và ống thoát nước của bồn cầu hoặc tiểu nam không có bụi và vết bẩn - Các phần còn lại của hệ thống (như bể nước gắn cao) phải sạch sẽ không có vết bẩn hoặc bụi
2.9. Thiết bị xả nước	- Cản gạt của thiết bị xả nước, bể nước gắn thấp và ống thoát nước của bồn cầu hoặc tiểu nam không có bụi và vết bẩn - Các phần còn lại của hệ thống (như bể nước gắn cao) phải sạch sẽ không có vết bẩn hoặc bụi

2.10. Phòng tắm (Thiết bị vòi tắm, sàn phòng tắm, khe thoát nước, tường phòng tắm)	- Không có bụi và vết bẩn - Không cso tóc hoặc rác trên khe thoát nước - Sàn đảm bảo sạch khô không trơn trượt
2.11. Thùng rác	- Không có rác bừa bãi trên nền nhà và xung quanh - Thùng rác được đậy khi đầy, cọ rửa thường xuyên
3. Thang máy, thang bộ	
3.1. Sàn/ Tường/ Cửa	- Sàn không có bụi, rác nổi - Các vách bên trong thùng thang và bảng điều khiển không có bụi, vết bẩn
3.2. Góc thang và đèn	- Không cso bụi
3.3. Ray trượt cửa thang máy	- Không có các mảnh vụn
3.4. Lan can tay vịn thang bộ	- Không có mạng nhện, bụi
4. Các phòng làm việc, buồng bệnh, buồng khám, buồng thủ thuật	
4.1. Bề mặt cửa/ Khung cửa	- Không có bụi và vết bẩn
4.2. Sàn	- Sàn nhẵn không có bụi và vết bẩn, vết máu... - Vết bẩn nhám không xuất hiện trên mặt sàn - Sàn được phủ bằng vinyl không được có vết bẩn nhìn thấy được bằng mắt thường
4.3. Tường/ Vách ngăn/ Trần nhà	- Không có bụi, vết bẩn, mạng nhện - Khung cửa vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn
4.4. Kính/ Cửa sổ	- Không có bụi và vết bẩn
4.5. Thiết bị/ Nội thất	- Không có bụi và vết bẩn
4.6. Công tắc/ Bảng chỉ dẫn/ Cuộn dây vòi cứu hoả/ Bình cứu hoả	- Không có bụi và vết bẩn
4.7. Thùng đựng giấy rác	- Không có bụi và vết bẩn - Thùng rác được rửa thường xuyên - Bên ngoài nắp thùng không có bụi và vết bẩn
5. Trần nhà	
5.1. Thiết bị chiếu sáng	- Không có bụi, vết bẩn, mạng nhện
5.2. Lỗ thông hơi	- Không có bụi, vết bẩn, mạng nhện
5.3. Tấm trần/ Quạt trần	- Không có bụi, vết bẩn, mạng nhện
6. Chậu cây, bồn cây	- Không có đầu mẩu thuốc lá - Không có rác và mảnh vụn - Định kỳ tia bớt cành cây - Tưới nước khi thời tiết khô nóng kéo dài
7. Mặt tiền bên ngoài	
7.1. Tường	- Không có chất bẩn không làm sạch được
7.2. Bề mặt kính	- Không có chất bẩn không làm sạch được
8. Mái nhà	
8.1. Bề mặt mái nhà	- Không có cát, rác, mảnh vụn
8.2. Lối thoát nước mưa	- Không có cát, rác, mảnh vụn
8.3. Rãnh nước	- Không có cát, rác, mảnh vụn
9. Khu vực đường đi, bãi đậu xe, sân, vỉa hè đi bộ	- Không có cát, rác, mảnh vụn - Khô ráo
10. Khu vực ngoại cảnh	- Không có rác - Không cso lá và cành khô
11. Đường thoát nước	- Không có cát, đất, rác
12. Khu vực tập kết rác, cửa thoát rác	- Sắp xếp gọn gàng khi tập kết rác - Không có rác và mảnh vụn rơi vãi

	<ul style="list-style-type: none"> - Không có vết bẩn và chất thải rắn trên tường - Không có mùi hôi
13. Thùng rác	<ul style="list-style-type: none"> - Không có mùi hôi - Hàng ngày phải thu gom rác trong thùng đưa về nơi tập kết. Không để rác đầy quá 2/3 thùng - Không có vất bẩn ngoài thùng
14. Thời gian làm việc	Nhân viên tuân thủ đúng giờ giấc của Bệnh viện, đảm bảo các công việc được hoàn thành nhanh chóng
15. Việc thực hiện các nội quy, quy định của Bệnh viện	<ul style="list-style-type: none"> - Tuân thủ đầy đủ mọi nội quy, quy chế, quy trình làm sạch tại Bệnh viện - Tuân thủ các quy định về an toàn lao động, an toàn phòng cháy chữa cháy - Giữ thái độ vui vẻ, cởi mở, đi nhẹ nói khẽ, tôn trọng ý kiến của bệnh nhân
16. Trang thiết bị bảo hộ, công cụ, dụng cụ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Nhân viên mặc đồng phục, đeo biển tên theo quy định trong suốt thời gian làm việc - Được trang bị dụng cụ, công cụ hỗ trợ đầy đủ - Có sổ sách ghi chép, báo cáo định kỳ khi yêu cầu

3.1.4.2. Đánh giá chất lượng vệ sinh hàng tháng như sau:

Hàng ngày, hàng tháng; Phòng điều dưỡng, Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Điều dưỡng trưởng các khoa phòng và các khoa/phòng liên quan sẽ phối hợp với Tổ trưởng giám sát của Nhà thầu để tổ chức đánh giá chất lượng dịch vụ theo nội dung tại 4.1 Kết quả kiểm tra, nghiệm thu của dịch vụ.

Hai bên lập biên bản Đánh giá chất lượng công việc vệ sinh có đầy đủ các thành phần của Chủ đầu tư và Tổ trưởng giám sát của Nhà thầu. Mức thanh toán theo tỷ lệ % (phần trăm) chất lượng dịch vụ cung cấp được quy định tại Điều kiện cụ thể của hợp đồng.

Bảng đánh giá chất lượng vệ sinh hàng tháng như sau:

*** Cách tính điểm:**

- Làm tốt: Đạt điểm chuẩn từng mục.
- Có làm nhưng chưa đạt: Đạt 50% điểm chuẩn.
- Không làm: 0 điểm.

*** Kết quả kiểm tra, nghiệm thu:**

- Đạt $\geq 93\%$: Thanh toán 100% tiền hợp đồng
- Đạt $< 93\%$: Thanh toán % tiền hợp đồng tùy theo mức độ đạt được.

3.2. Mã phân (lô) PP2500539014 - Lô 02: Cung cấp dịch vụ bảo vệ:

3.2.1. Danh mục dịch vụ, vị trí việc làm và thời gian làm việc:

STT	Vị trí	Nhân lực (Người)	Yêu cầu chung	Yêu cầu vị trí	ĐVT	Số lượng
1	Vị trí 1: Cung cấp dịch vụ bảo vệ cơ quan tại vị trí nhà A của Bệnh viện	4	- Giới tính: Nam (Nhân sự trong độ tuổi lao động) - Thường trực 24/24; Làm việc 03 ca 24/24h (Kể cả ngày thứ 7, chủ nhật, lễ, tết) - Có nghiệp vụ bảo vệ, giám sát cơ bản, ứng phó tình huống khẩn cấp, phòng cháy chữa cháy	- Tuần tra thường xuyên trong phạm vi chốt để Kiểm soát An ninh trật tự 4 tầng nhà A, các khu vực cầu thang bộ, cầu thang nổi các toà nhà - Hướng dẫn/ Nhắc nhở bệnh nhân, người nhà bệnh nhân tuân thủ đúng yêu cầu quy định của NV y tế/ Khoa/Bệnh viện - Bảo vệ nhân viên y tế trong trường hợp khẩn cấp	Tháng	12
2	Vị trí 2: Cung cấp dịch vụ bảo vệ cơ quan tại vị trí nhà B của Bệnh viện	3	- Có đầy đủ Bằng cấp/ chứng chỉ đào tạo phù hợp với công việc đảm nhận (Sơ yếu lý lịch, các loại giấy tờ tùy thân, giấy khám sức khỏe (còn thời hạn)...) - Tuân thủ nội quy, quy định, quy tắc ứng xử đối với bệnh nhân, nhân viên, khách của Bệnh viện	- Tuần tra thường xuyên trong phạm vi chốt để Kiểm soát An ninh trật tự 4 tầng nhà B, các khu vực cầu thang bộ, cầu thang nổi các toà nhà - Hướng dẫn/ Nhắc nhở bệnh nhân, người nhà bệnh nhân tuân thủ đúng yêu cầu quy định của NV y tế/ Khoa/Bệnh viện - Bảo vệ nhân viên y tế trong trường hợp khẩn cấp	Tháng	12
3	Vị trí 3: Cung cấp dịch vụ bảo vệ cơ quan tại vị trí nhà C của Bệnh viện	4	- Kiểm soát Phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động - Phối hợp công an khu vực/ Báo cáo lãnh đạo Bệnh viện khi phát hiện các vi phạm trộm cắp, phá hoại tài sản của Bệnh viện, người nhà bệnh nhân, người đến công tác	- Tuần tra thường xuyên trong phạm vi chốt để Kiểm soát An ninh trật tự 3 tầng nhà C, các khu vực cầu thang bộ, cầu thang nổi các toà nhà - Hướng dẫn/ Nhắc nhở bệnh nhân, người nhà bệnh nhân tuân thủ đúng yêu cầu quy định của NV y tế/ Khoa/Bệnh viện - Bảo vệ nhân viên y tế trong trường hợp khẩn cấp	Tháng	12
4	Vị trí 4: Cung cấp dịch vụ bảo vệ cơ quan tại khu vực ngoại cảnh xung quanh Bệnh viện	1	- Thực hiện các công việc khác do Tổ trưởng, Lãnh đạo Bệnh viện điều động, phân công.	- Tuần tra thường xuyên trong khuôn viên bệnh viện đảm bảo an ninh trật tự, giải tỏa bán hàng rong, dịch vụ chèo kéo khác - Kiểm soát/Giám sát/ nhắc nhở các phương tiện khi vào bệnh viện đậu đỗ, gửi xe đúng nơi quy định	Tháng	12

5	Vị trí 5: Cung cấp dịch vụ bảo vệ cơ quan tại cổng ra vào Bệnh viện	2		<ul style="list-style-type: none"> - Giám sát phân luồng phương tiện giao thông và người ra vào - Giải toả các hàng quán lấn chiếm vỉa hè, lòng đường tại khu vực cổng gây ách tắc - Hướng dẫn khách đến làm việc với Bệnh viện - Giữ gìn An ninh trật tự và tài sản 	Tháng	12
TỔNG CỘNG		14				

Về tiêu chuẩn đối với bảo vệ:

- Lý lịch rõ ràng, không tiền án tiền sự.
- Sử dụng thành thạo công cụ hỗ trợ, có chứng chỉ vệ sỹ theo quy định.
- Sức khỏe tốt, trình độ võ thuật đủ để bảo vệ bản thân và mục tiêu, kỹ năng bắt và khống chế tội phạm. Có kinh nghiệm trong phân hóa đối tượng, phong tỏa và giải tán đám đông, nắm vững và lập thành thạo các loại biên bản.
- Khả năng giao tiếp tốt, có kinh nghiệm làm việc độc lập và làm việc theo nhóm, có kinh nghiệm trong công tác phối hợp để xử lý các sự cố.
- Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy của Bệnh viện, quy định của Công ty và tuân thủ theo đúng pháp luật của nhà nước Việt Nam.
- Nắm vững, chắc, hiểu sâu nội quy, quy định của Bệnh viện, luôn gương mẫu chấp hành và có trách nhiệm hướng dẫn giám sát mọi người; Nắm vững sơ đồ vị trí các khoa, phòng bệnh viện; Hệ thống an toàn như: Hệ thống PCCC, điện, nước,... xử lý thành thạo mọi thiết bị chữa cháy tại chỗ, đảm bảo việc sử dụng đạt hiệu quả cao khi có tình huống xảy ra.

Yêu cầu chung của bảo vệ:

- Bảo đảm an ninh trật tự trong phạm vi khuôn viên bệnh viện.
- Tuần tra kiểm soát phạm vi trong khuôn viên bảo vệ, ngăn chặn những người đột nhập từ bên ngoài vào, ngăn chặn những hành vi lợi dụng sơ hở để đưa tài sản ra ngoài hàng rào và địa giới một cách bất hợp pháp.
- Bảo vệ tài sản trang thiết bị của Bệnh viện.
- Ngăn chặn đột nhập từ bên ngoài và các hành vi trộm cắp phá hoại khu vực bảo vệ.
- Ngăn chặn nhân viên sử dụng tài sản thiết bị của Bệnh viện vào mục đích cá nhân và đưa ra ngoài khu vực bảo vệ.

- Đảm bảo nhắc nhở CBNV và khách hàng thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của mình phải tuân thủ các nội quy, quy định của Bệnh viện và nơi bộ phận mình làm việc.

- Ngăn chặn những người không có trách nhiệm vào khu vực nguy hiểm hoặc những nơi có biển cấm.

- Tuần tra kiểm soát ngăn ngừa phòng chống cháy nổ. các hiện tượng không an toàn trong khu vực, trong trường hợp nằm ngoài khả năng can thiệp kịp thời của bảo vệ, thì phải báo ngay cho các bộ phận có trách nhiệm của 2 bên để được hỗ trợ giải quyết.

Các yêu cầu của mục tiêu cố định:

- Kiểm soát người ra vào, thực hiện đúng các quy định của bệnh viện và yêu cầu cụ thể.

- Hướng dẫn khách và phương tiện ra vào Bệnh viện theo đúng qui định

- Kiểm soát và ngăn ngừa những hành vi, vi phạm quy định của Bệnh viện.

- Kiểm soát chặt chẽ, phối hợp với các chốt giải quyết các sự cố xảy ra trong phạm vi bảo vệ.

- Có trách nhiệm nhắc nhở cán bộ nhân viên và khách thực hiện theo quy định của bệnh viện, cương quyết xử lý các trường hợp thực hiện sai quy định.

- Thường xuyên phối hợp với các chốt cơ động để nắm bắt tình hình và phối hợp giải quyết khi gặp sự cố cần thiết.

Các yêu cầu đối với mục tiêu tuần tra:

- Chia nhau tuần tra bên trong phạm vi các tầng của từng khoa thường xuyên thông tin cho nhau các dấu hiệu khả nghi để cùng nhau phối hợp điều tra theo dõi và giải quyết hiệu quả.

- Luôn phối hợp với với các vị trí Bảo vệ có trách nhiệm giám sát nhau, kịp thời báo cáo lãnh đạo về những hành vi:

- Ngủ trong giờ trực.

- Uống rượu bia trong ca trực

- Làm sai nội quy quy định của Bệnh viện.

- Dấu hiệu thông đồng móc ngoặc phân tán tài sản.

- Các hành vi làm việc riêng , hoặc lơ là công việc.

- Không nghiêm túc trong giờ trực.

- Thao túng cho những hành vi xấu làm ảnh hưởng đến hoạt động của Bệnh viện.

- Bảo vệ hướng dẫn khách đến giao dịch, khám chữa bệnh đến từng khoa, bộ phận đúng quy trình.(nếu bệnh viện có yêu cầu) Có trách nhiệm kiểm soát

Con người, xe cộ và tài sản, ra vào đúng quy định. Nguyên tắc kiểm tra tuyệt đối không để lọt các chất nổ, chất dễ cháy, chất gây nghiện, chất độc hại vào trong khu bảo vệ, ngăn chặn các phần tử không có liên quan, vào Bệnh viện mà chưa có ý kiến của người quản lý Bệnh viện.

- Tuần tra kiểm soát các khu vực trong khuôn viên được bảo vệ và các tầng, khoa chống các hành vi lợi dụng trà trộn đột nhập từ bên ngoài vào trộm cắp tài sản vật chất của Bệnh viện, bệnh nhân và người nhà bệnh nhân. Thường xuyên kiểm tra phòng ngừa cháy nổ các khu vực nhạy cảm.

- Kiểm soát các hiện tượng xấu đe dọa phá hoại cơ sở vật chất kỹ thuật của Bệnh viện, nhân viên Bệnh viện, khách hàng của Bệnh viện.

- Quan sát, giám sát nhắc nhở hoặc lập biên bản bất cứ ai nếu làm sai nguyên tắc dẫn đến các sự cố làm ảnh hưởng đến uy tín hoặc ảnh hưởng đến hình ảnh của Bệnh viện.

- Yêu cầu đeo thẻ nhân viên, ăn mặc theo quy định, trước khi vào làm việc. Chỉ dẫn phương tiện để tập trung nơi dành cho Cán bộ, nhân viên Bệnh viện theo khoa, phòng.

Trong trường hợp không chấp hành, hoặc vi phạm quy định của Bệnh viện thì nhân viên Bảo vệ có thể lập biên bản, hoặc ghi vào sổ trực, tùy mức độ và báo cáo trực tiếp cho Người có trách nhiệm.

Khi tuần tra gặp các sự cố lạ, nếu thấy mùi lạ:

- Phải tìm ra nguyên nhân nếu mùi khét thì phải kiểm tra đường điện phối hợp với bộ phận chuyên môn để xử lý.

- Nếu thấy mùi xăng, dầu nồng độ khác với ngày thường cần phối hợp với bộ phận kỹ thuật để tìm hiểu nguyên nhân và khắc phục, đặc biệt lưu ý khu vực nhà để xe.

- Khi tuần tra nếu nghe tiếng động lạ hoặc nhìn thấy các hiện tượng khác thường thì phải linh động phối hợp với các chốt khác tiến hành khoanh vùng nghi vấn để giải quyết.

3.2.2. Danh mục phương tiện làm việc cung cấp cho công tác bảo vệ:

STT	Nội dung	ĐVT	Số lượng
A	Bảo hộ lao động (Tối thiểu trong 12 tháng)		
1	Giày	Đôi	Đáp ứng được khối lượng công việc
2	Thẻ nhân viên	Chiếc	
3	Mũ + Quần áo	Bộ	

B	Thiết bị dụng cụ (Tối thiểu trong 12 tháng)		
1	Bộ đàm (Quy định tại Chương III)	Chiếc	Đáp ứng được khối lượng công việc
2	Dùi cui (Quy định tại Chương III)	Chiếc	
3	Còi nhựa	Chiếc	
4	Đèn pin pha xa (Quy định tại Chương III)	Chiếc	

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại mục 3.3, gồm các phần như sau:

- Cam kết thực hiện gói thầu:
 - + Cam kết có đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện gói thầu
 - + Cam kết thực hiện đầy đủ khối lượng công việc, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và yêu cầu cụ thể theo quy định tại Chương V.
 - + Cam kết thực hiện nội quy, quy định của Chủ đầu tư.
 - + Cam kết chịu trách nhiệm trước Đơn vị sử dụng dịch vụ về bất cứ rủi ro, mất mát nào gây ra cho Đơn vị sử dụng dịch vụ do công nhân của nhà cung cấp dịch vụ gây ra.
- Giải pháp và phương pháp luận;
- Kế hoạch tổ chức thực hiện.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm: Thực hiện theo hợp đồng ký kết